

T H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A) (1):

Ông Lê Chí Quốc

Sinh năm: 1977

CMND số: 272 269 926, do CA tỉnh Đồng Nai cấp

Hiện thường trú tại 110/22 Tổ An Hóa, xã Hóa An, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) (1):

Bà Trần Thị Mỹ Hạnh

Sinh năm: 1971

CMND số: 281 157 230, do CA tỉnh Bình Dương cấp

Hiện thường trú tại ấp Long Điền, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 825917 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 15/6/2017, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 334
- Tờ bản đồ số: 69
- Địa chỉ thửa đất: ấp 2A xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Diện tích: 130 m² (bằng chữ: *Một trăm ba mươi mét vuông*).
- Hình thức sử dụng:
- + Sử dụng riêng: 130 m²; + Sử dụng chung: 0 m²
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.
- Thời hạn sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm: 31/11/2049.
- Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 100 m²

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: 30.000.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).
2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt.

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao các thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm ký kết xong Hợp đồng và được UBND Xuân Hưng chứng thực
2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về các thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Các thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Các thửa đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- 1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về các thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

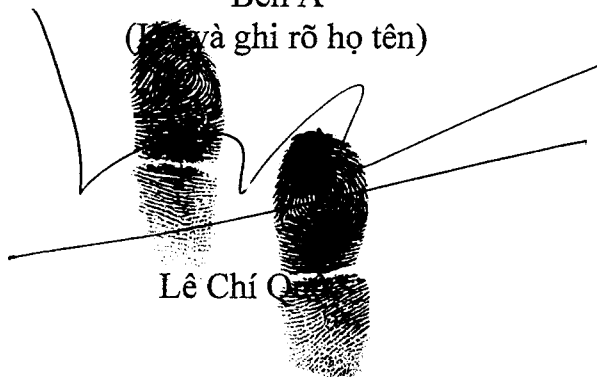
3. Hai bên A và B cam kết việc ký kết và thực hiện hợp đồng này không làm ảnh hưởng, xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của người khác.

ĐIỀU

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A
(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Chí Quang

Bên B
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Thị Mỹ Anh



1900

1900

1900

**LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN HƯNG**

Ngày 04 tháng 4 năm 2018 (Bằng chữ: Ngày mùng bốn, tháng tư, năm hai ngàn không trăm mười tám). Tại UBND xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Tôi *Trần Thị Mai Phương*, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai.

CHỨNG THỰC:

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A) (1):

Ông *Lê Chí Quốc*

Sinh năm: 1977

CMND số: 272 269 926, do CA tỉnh Đồng Nai cấp

Hiện thường trú tại 110/22 Tổ An Hóa, xã Hóa An, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) (1):

Bà *Trần Thị Mỹ Hạnh*

Sinh năm: 1971

CMND số: 281 157 230, do CA tỉnh Bình Dương cấp

Hiện thường trú tại ấp Long Điền, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Các bên tham gia hợp đồng, giao dịch đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng, giao dịch.

- Tại thời điểm chứng thực, các bên tham gia hợp đồng, giao dịch minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã ký/điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ, 03 trang), cấp cho:

Bên A: 01 bản chính;

Bên B: 01 bản chính;

Lưu tại Ủy ban nhân dân xã một bản chính.

Số chứng thực *1.2.9.*, quyền số 01/2018 - SCT/HĐ,GD. *hmg*

PHÓ CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Trần Thị Mai Phương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/ĐK

ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

PHẢN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào số tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển.....
Ngày...../...../.....
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ <i>(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)</i>	
1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất 1.1. Tên <i>(viết chữ in hoa)</i> : Bà Trần Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1971, CMND số 281 157 230 cấp tại Bình Dương Thường trú: ấp Long Điền, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	
2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ <input type="checkbox"/> ng ký quyền quản lý đất <input type="checkbox"/> - Cấp GCN đối với đất <input type="checkbox"/> GCN đối với tài sản trên đất <input type="checkbox"/>	<i>(Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)</i>
3. Thửa đất đăng ký 3.1. Thửa đất số: 334 ; 3.2. Tờ bản đồ số: 69 3.3. Địa chỉ tại: xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai 3.4. Diện tích: 130m ² ; Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm 3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: 31/11/2049; 3.7. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng 3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số, của nội dung quyền sử dụng	
4. Tài sản gắn liền với đất <i>(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)</i>	
4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác: a) Loại nhà ở, công trình:; b) Diện tích xây dựng: (m ²); c) Diện tích sàn <i>(đối với nhà)</i> hoặc công suất <i>(đối với công trình khác)</i> :; d) Sở hữu chung: m ² , sở hữu riêng: m ² ; đ) Kết cấu:; e) Số tầng:; g) Thời hạn sở hữu đến: <i>(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)</i>	
4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng: a) Loại cây chủ yếu:; b) Diện tích: m ² ; c) Nguồn gốc tạo lập: - Tự trồng rừng: <input type="checkbox"/> - Nhà nước giao không thu tiền: <input type="checkbox"/> - Nhà nước giao có thu tiền: <input type="checkbox"/> - Nhận chuyển quyền: <input type="checkbox"/> - Nguồn vốn trồng, nhận quyền: d) Sở hữu chung: m ² , Sở hữu riêng: m ² ; đ) Thời hạn sở hữu đến:	4.3. Cây lâu năm: a) Loại cây chủ yếu:; b) Diện tích: m ² ; c) Sở hữu chung: m ² , Sở hữu riêng: m ² ; d) Thời hạn sở hữu đến:
5. Những giấy tờ nộp kèm theo:	
6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:	

Đề nghị khác :

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bình Dương, ngày 9 tháng 4 năm 2018

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Trần Thị Mỹ Hạnh

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Xác nhận đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở, trường hợp mua nhà, đất của tổ chức đầu tư xây dựng nhà ở để bán)

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng:
2. Nguồn gốc sử dụng đất:
3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký:
4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất:
5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất:
6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng:
7. Nội dung khác:

Ngày..... tháng..... năm

Công chức địa chính
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày..... tháng..... năm

TM. Ủy ban nhân dân
Chủ tịch
(Ký tên, đóng dấu)

(Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì không xác nhận các nội dung tại các Điểm 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Mục này; đăng ký riêng về đất thì không xác nhận nội dung Điểm 4; đăng ký riêng tài sản thì không xác nhận nội dung Điểm 2 và Điểm 3 Mục này)

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Ngày..... tháng..... năm

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn:

(1) Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông" (hoặc "Hộ bà"), sau đó ghi họ tên, năm sinh, số giấy chứng minh nhân dân (nếu có) của hai vợ chồng chủ hộ (người có chung quyền sử dụng đất của hộ). Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo).

(2) Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp giấy hoặc đề nghị cấp chung một GCN nhiều thửa đất nông nghiệp thì tại dòng đầu của điểm 3 mục I chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa vào danh sách kèm theo (Mẫu 04c/ĐK).

(3) Ghi cụ thể: được Nhà nước giao có thu tiền hay giao không thu tiền hay cho thuê trả tiền một lần hay thuê trả tiền hàng năm hoặc nguồn gốc khác. (4) Ghi cụ thể: Nhà ở riêng lẻ, căn hộ chung cư, văn phòng, nhà xưởng, nhà kho, ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: UBND Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Ủy ban Nhân dân Quận Đống Đa

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển....

Ngày...../...../.....

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa):TRẦN.....THỊ.....MỸ.....HÀNH.....-CN.....1971.....CMND.....Số.....281.....157.....230.....Đo.....CA.....Tỉnh.....BIÊN.....Dương.....Cấp.....

1.2. Địa chỉ⁽¹⁾:.....Ấp.....Làng.....Điền.....Xã.....Làng.....Thôn.....Huyện.....Đầu.....Tiên.....Tỉnh.....BIÊN.....Dương.....

2. Giấy chứng nhận đã cấp

2.1. Số vào sổ cấp GCN:.....CS.06.75.6.....; 2.2. Số phát hành GCN:.....CF.825917.....;

2.3. Ngày cấp GCN 15/6/2017.....;

3. Nội dung biến động về:

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Tên chủ sở hữu: Ông Lê Chí Quốc.....
.....
.....
.....
.....
.....

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Tên chủ sở hữu đất: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Lý do biến động

.....Nhận chuyển nhượng.....
.....
.....

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động

.....
.....

6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nội dung kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận đã cấp;
.....
.....
.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Làng Hòa..., ngày 09 tháng 04 năm 2018

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Trần Thị Mỹ Hạnh

II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng)

.....
.....
.....

Ngày..... tháng..... năm

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

.....
.....
.....

Ngày..... tháng..... năm

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)

.....
.....
.....

Ngày..... tháng..... năm

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp, trường hợp có thay đổi tên thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi.

Chú ý: Mẫu đơn này sử dụng trong các trường hợp: chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất; , từ hình thức thuê đất trả tiền một lần sang hình thức thuê đất trả tiền hàng năm; chuyển mục đích sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thông tin về giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân; thay đổi địa chỉ; giảm diện tích thửa đất do

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh

[02] Lần đầu

[03] Bổ sung lần thứ

[04] Tên người nộp thuế: Trần Thị Mỹ Hạnh

[05] Mã số thuế:

[06] Địa chỉ: Ấp Long Điền, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng - Bình Dương

[07] Quận/huyện: [08] Tỉnh/Thành phố:

[09] Điện thoại: 0911.962.931 [10] Fax: [11] Email:

[12] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay theo quy định của pháp luật (nếu có):

[13] Mã số thuế:

[14] Địa chỉ:

[15] Quận/huyện: [16] Tỉnh/Thành phố:

[17] Điện thoại: [18] Fax: [19] Email:

[20] Hợp đồng đại lý thuế, số: ngày 2018

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Địa chỉ thửa đất: Xuân Hưng - Xuân Lạc - Đông Nai

1.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Ngõ 2, Thôn Tân Lộ, xã Đông Xuân, huyện Thuận An

1.3. Mục đích sử dụng đất: đất xây cầu cống

1.4. Diện tích (m²): 130 m²

1.5. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê;

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ: Lê Chi Quốc

Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày 4 tháng 4 năm 2018

1.6. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 20.000.000⁴

2. Nhà:

2.1. Cấp nhà: Loại nhà:

2.2. Diện tích nhà (m² sàn xây dựng):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho (đồng):
.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
.....

5. Giấy tờ có liên quan, gồm:
-
-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Xuân Lộc, ngày tháng ...4... năm 2018

Họ và tên:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

Chứng chỉ hành nghề số:

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Hoặc **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC**

ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))



Trần Thị Mỹ Hạnh

Số:2774../TB-CCT

Xuân 2018 ngày 03 tháng 03 năm 2018

THÔNG BÁO

Nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân chuyển nhượng bất động sản

Kính gửi: Ông/ Bà/Tổ chức**Lê Chí-Quốc**

Mã số thuế:

Địa chỉ:**X Hưng**.....

Căn cứ hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số.....**2774**/VPDK ngày.....**27** tháng.....~~04~~ năm**2018** Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và tờ khai thuế thu nhập cá nhân của ông (bà), cơ quan thuế tính thuế và thông báo số tiền thuế thu nhập cá nhân ông (bà) phải nộp như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN

- Thửa đất số:.....**334**..... Tờ bản đồ số:**69**.....
 Số nhà, đường phố.....
 Thôn, xóm.....
 Phường/xã: **X Hưng** **Xuân Lộc** **Đồng Nai**
 Quận/huyện.....
 Tỉnh/ thành phố.....
- Loại đất:.....**Đất ở**.....
- Loại đường/khu vực:
- Vị trí (1, 2, 3, 4...):.....**đất ở:**..... **Vị trí đất NN:**.....**2**.....
- Cấp nhà:..... Loại nhà:.....
- Hạng nhà:.....
- Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:.....
- Diện tích nhà, Đơn giá một mét mét sàn nhà, giá trị nhà
- 8.1. Diện tích (m²):..... m².....
- 8.2. Đơn giá (đồng/m²):..... đ/m².....
- 8.3. Tổng giá trị nhà (đồng):..... đồng.....
9. Diện tích đất, Đơn giá một mét vuông đất, giá trị đất

Loại đất [9.1]	Diện tích [9.2]	Đơn giá [9.3]	Giá trị đất (=diện tích x Đơn giá) [9.4]
Loại đất 1: ... đất ở	0	0	-
Loại đất 2: ... đất NN	130	45000	5.850.000
.....			
.....			
Tổng			5.850.000

II. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

- Căn cứ xác định số thuế phải nộp
 - Giá chuyển nhượng bất động sản:.....**30.000.000**..... đồng [A1]
 - Giá đất, giá tính lệ phí trước bạ nhà do Ủy ban nhân dân quy định (= [8.3]+[9.5]):.....**5.850.000**..... đồng [A2]

1.3. Thu nhập được miễn thuế: đồng [A3]

(Đối với cá nhân được miễn thuế theo Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân)

2. Cách xác định số thuế phải nộp đối với chuyên nhượng bất động sản

- Trường hợp 1: [A1] > [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = $([A1]-[A3]) \times 2\% = \dots\dots\dots \frac{600.000}{x2\%}$

- Trường hợp 2: [A1] < [A2]

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = $([A2]-[A3]) \times 2\% = \dots_0\dots\dots x2\%$

3. Cách xác định số thuế phải nộp với thừa kế, quà tặng là bất động sản

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = $([A2]-[A3] - 10.000.000) \times 10\% = \dots\dots\dots x10\%$

4. Số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp: 600.000 đồng

(Viết bằng chữ: Sáu trăm ngàn đồng.....)

Nộp theo chương tiêu mục 1006

Số thuế phải nộp của các đồng chủ sở hữu (nếu có):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Số thuế phải nộp
1	Lê Chí Quốc		600.000
2			
3			
...			

5. Địa điểm nộp: **Kho bạc huyện Xuân Lộc**

6. Thời hạn nộp tiền chậm nhất không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo thuế.

Quá thời hạn nêu trên nếu Ông/ Bà chưa nộp đủ số tiền thuế theo thông báo này vào Ngân sách Nhà nước thì Ông/ Bà phải chịu nộp tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nếu có vướng mắc, đề nghị Ông/ Bà liên hệ với cơ quan thuế **Xuân Lộc** theo số điện thoại: **02513.872000** địa chỉ: **xã Xuân Hiệp** để được hướng dẫn cụ thể.


Chi cục thuế **Xuân Lộc** thông báo để Ông/ Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO NỘP TIỀN

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ

..., ngày ... tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Hữu Chí

III. PHẦN XỬ LÝ PHẠT CHẠM NỘP TIỀN THUẾ (Cơ quan thu tiền thực hiện):

1. Số ngày chậm nộp tiền thuế so với ngày thông báo của cơ quan thuế:

2. Số tiền chậm nộp tiền thuế : đồng

(Viết bằng chữ:)

..., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Số: 2774 /TB - CCT

Xuân Lộc ngày 05 tháng 05 năm 2018

THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 2774 VPĐK ngày 04 tháng 04 năm 2018 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Xuân Lộc, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ, ...(tên cơ quan thuế) CCT Xuân Lộc thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất lệ phí trước bạ như sau:

I. ĐỊNH DANH VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ:

- Tên chủ tài sản: **Trần Thị Mỹ Hạnh**
- Mã số thuế (nếu có):
- Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền LPTB: **X Hưng**
- Đại lý thuế (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

II. ĐẶC ĐIỂM TÀI SẢN

- Thửa đất số: **334** Tờ bản đồ số: **69**

Số nhà: Đường phố: Thôn (ấp, bản, phum, sóc):
xã (phường): **X Hưng** Huyện (TP): **Xuân Lộc** Tỉnh: **Đồng Nai**

2. Loại đất: **Đất ở**

3. Loại đường/khu vực:

4. Vị trí (1, 2, 3, 4...): **2**

5. Cấp nhà: Loại nhà:

6. Hạng nhà:

7. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:

8. Diện tích nhà, đất tính lệ phí trước bạ (m²):

8.1. Đất: Đất ở: **0** m² Đất NN: **130** m²

8.2. Nhà (m² sàn nhà): m²

9. Đơn giá một mét vuông sàn nhà, đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m²):

9.1. Đất: Đất ở: đ/m² Đất NN: **45000** đồng

9.2. Nhà (theo giá xây dựng mới):

III. LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ DO CƠ QUAN THUẾ TÍNH:

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ: **30.000.000**

1.1. Đất (8.1 x 9.1):

2.2. Nhà (7 x 8.2 x 9.2):

2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp (đồng): **30.000.000 * 0,5% = 150.000**

(Viết bằng chữ: **Một trăm năm mươi ngàn đồng.**)

Nộp theo chương loại khoản hạng mục tiểu mục

3. Địa điểm nộp: **Kho Bạc Xuân Lộc**

3. Địa điểm nộp.....

4. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là ngày tháng năm

Quá ngày phải nộp theo quy định mà người nộp thuế chưa nộp thì mỗi ngày chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế.

5. Trường hợp không thu lệ phí trước bạ : Chủ tài sản thuộc diện không phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Trường hợp miễn nộp lệ phí trước bạ: Chủ tài sản thuộc diện được miễn nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại (ghi rõ căn cứ theo văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với...*(Tên cơ quan thuế)*.....
theo số điện thoại: địa chỉ:

...*(Tên cơ quan thuế)*.....

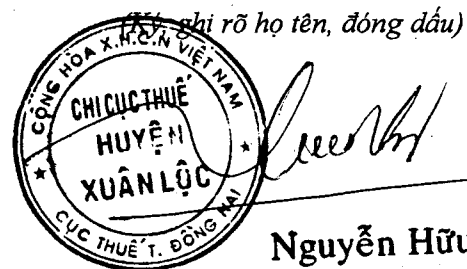
thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**NGƯỜI NHẬN THÔNG BÁO
NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

..., ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
RA THÔNG BÁO**



Nguyễn Hữu Chí

II - PHÂN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ (dành cho cơ quan thu tiền):

1. Số ngày chậm nộp lệ phí trước bạ so với thông báo của cơ quan Thuế:

2. Số tiền phạt chậm nộp lệ phí trước bạ (đồng):

(Viết bằng chữ:

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU TIỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản
Loại tiền: VND USD Khác:Mẫu số: C1-02/NS
(Theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC
ngày 17/06/2016 của Bộ Tài chính)Mã hiệu: DON650118
Số CT: 0005172
Số tham chiếu:

Người nộp thuế: Lê Chí Quốc

Mã số thuế: 0106680443

Địa chỉ: Xuân Hưng

Quận/Huyện: Huyện Xuân Lộc

Tỉnh, TP: Tỉnh Đồng Nai

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NH/KBNN: KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai Trích TK số:

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN TK tạm thu TK thu hồi hoàn thuế GTGT

vào tài khoản của KBNN KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai Tỉnh, TP:

Mở tại NH ủy nhiệm thu:

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán NN Thanh tra TC Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Chi cục thuế huyện Xuân Lộc - Cục thuế Tỉnh Đồng Nai

KHO BẠC NHÀ NƯỚC XUÂN LỘC
ĐÃ THU TIỀN

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH UNT/NH PHT/KBNN ghi	
STT	Số TK/QĐ/TB	Kỳ thuế/Ngày QĐ/Ngày TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Chương	Tiêu mục
1	2774	03/05/2018	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản	600 000	600 000	757	1006
Tổng cộng				600 000	600 000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Sáu trăm nghìn đồng./.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN

Mã CQ Thu: 1054311

Nợ TK: 1112

Mã ĐBHC: 741HH

Có TK: 7111

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 07 tháng 05 năm 2018

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 07 tháng 05 năm 2018

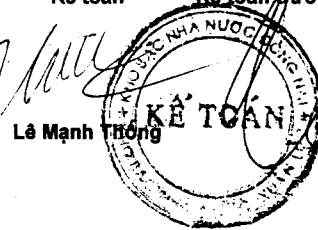
Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Lê Chí Quốc
Lê Mạnh Thống

Nguyễn Chi Hồng



TTBM : B24F9A2083C88828674429D154DAF890

Không ghi vào khu vực này



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản
 Loại tiền: VND USD Khác:

Mẫu số: C1-02/NS
 (Theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/06/2016 của Bộ Tài chính)

Mã hiệu: DON650118
 Số CT: 0005173
 Số tham chiếu:

Người nộp thuế: **Trần Thị Mỹ Hạnh**

Mã số thuế: **0106680443**

Địa chỉ: **Xuân Hưng**

Quận/Huyện: **Huyện Xuân Lộc**

Tỉnh, TP: **Tỉnh Đồng Nai**

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện:

Tỉnh, TP:

Đề nghị NH/KBNN: **KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai** Trích TK số:

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN

TK tạm thu

TK thu hồi nợ thuế

vào tài khoản của KBNN **KBNN Xuân Lộc - Đồng Nai** Tỉnh, TP:

Mở tại NH ủy nhiệm thu:

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

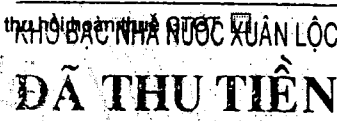
Kiểm toán NN

Thanh tra TC

Thanh tra CP

CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: **Chi cục thuế huyện Xuân Lộc - Cục thuế Tỉnh Đồng Nai**



Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH UNT/NH PHT/KBNN ghi	
STT	Số TK/QĐ/TB	Kỳ thuế/Ngày QĐ/Ngày TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Chương	Tiêu mục
1	2774	03/05/2018	Lệ phí trước bạ nhà đất	150 000	150 000	757	2801
Tổng cộng:				150 000	150 000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Một trăm năm mươi nghìn đồng.**

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN	
Mã CQ Thu: 1054311	Nợ TK: 1112
Mã ĐBHC: 26446	Có TK: 7111

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 07 tháng 05 năm 2018

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 07 tháng 05 năm 2018

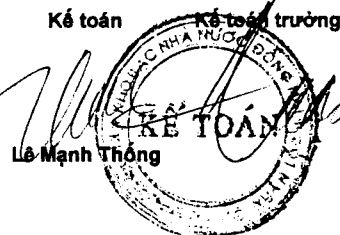
Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Trần Thị Mỹ Hạnh
Trần Thị Mỹ Hạnh

Nguyễn Thị Hồng
 Nguyễn Thị Hồng



TTBM : 93D110BE407D39C2EE0050905B5AE834

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 334 Từ bản đồ số: 69
- b) Địa chỉ: 2A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- c) Diện tích: 130,0m² (bằng chữ: một trăm ba mươi phẩy không mét vuông)
 Trong đó: Diện tích được cấp: 130,0m², Không được cấp: 0,0m²
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.
- e) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/11/2049.
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

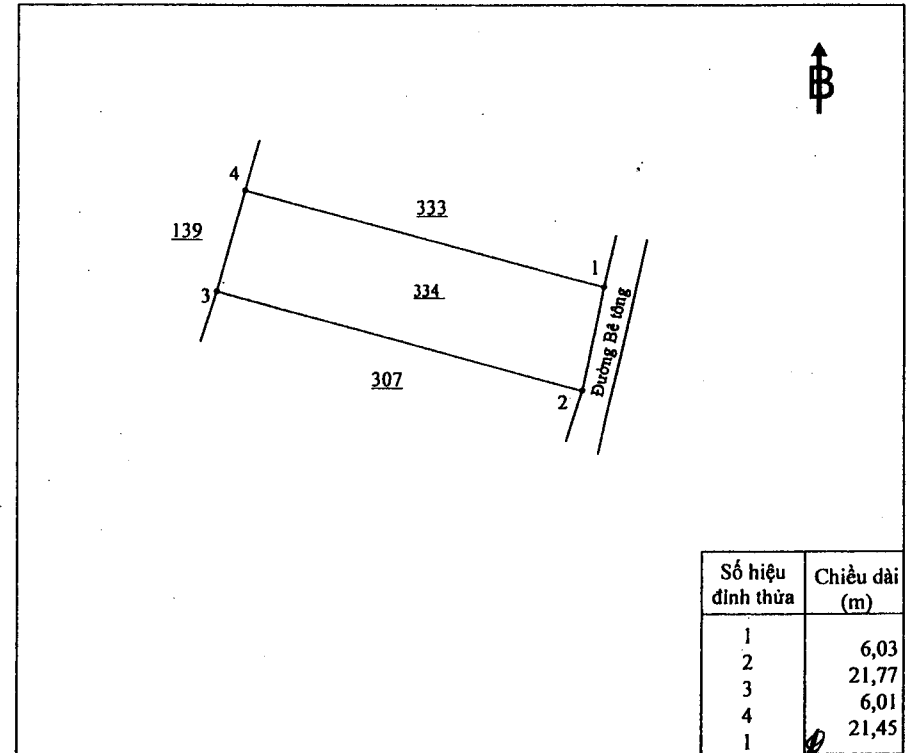
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Chuyển nhượng cho bà Trần Thị Mỹ Hạnh, năm sinh 1971, CMND số 281157230. Địa chỉ: ấp Long Điền, xã Long Mỹ, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; theo hồ sơ số 26446.001744.CN.002. <i>OK</i>	3.15.2018 GIÁM ĐỐC Phạm Văn Hải

Đồng Nai, Ngày 15 tháng 6 năm 2017
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐỒNG NAI

Số vào sổ cấp GCN: CS...*0.1.1.1*

Nguyễn Ngọc Thường

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ
Độc lập

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số biên nhận: 174.00.00/1641-2281/2018

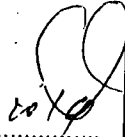
Loại hồ sơ: C.Đ

Đơn vị xã, thị trấn: K. Huyện

Người nộp: + Bưu điện
+ Chủ sử dụng đất
+ Người được UQ

Ngày nhận: 14/4/2018

Ngày trả: 03/5/2018

Điện thoại:
Ghi chú: 

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Ông: Lê Chí Quốc

Năm sinh 1977, CMND số 272269926
Địa chỉ thường trú: 110/22 tổ 16, An Hòa, xã Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2644617902130

CE 825917